

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN KON RẪY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NC

Kon Rẫy, ngày tháng năm

V/v triển khai thực hiện  
Nghị định số 104/2022/NĐ-  
CP trên địa bàn huyện

Kính gửi:

- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp Dịch vụ công; Công văn số 02/CAT-PC06 ngày 01/01/2023 về việc triển khai một số nội dung, phương án thực hiện quy định của Luật Cư trú về việc sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hết giá trị sử dụng từ ngày 31/12/2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Nhằm phối hợp các đơn vị triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất có hiệu quả việc khai thác, sử dụng thông tin về cư trú để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà, bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của công dân khi “sổ hộ khẩu, sổ tạm trú có giá trị đến hết ngày 31/12/2022” khi thực trạng một số Bộ, ngành chưa đồng bộ dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; UBND huyện yêu cầu các đơn vị khẩn trương, nghiêm túc, triển khai thực hiện hiệu quả một số nội dung sau:

**1. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn**

- Triển khai quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị và nhân dân trên địa bàn đầy đủ nội dung Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ (có tài liệu hướng dẫn tại Phụ lục 1 kèm theo).

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các nội dung phải thực hiện tại Công văn số 1405/UBND-NC ngày 22/11/2022 của UBND huyện về việc phối hợp triển khai thi hành Luật Cư trú năm 2020 trên địa bàn huyện; Công văn số 1485/UBND-NC ngày 07/12/2022 của UBND huyện về việc tiếp tục triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ có liên quan đến triển khai thực hiện các dịch vụ công thiết yếu và áp dụng các phương thức sử dụng thông tin công dân thay thế Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú (không còn giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022) theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Phối hợp các đơn vị thực hiện nghiêm khoản 3, Điều 38 Luật Cư trú năm 2020; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP phải đảm bảo theo đúng quy định. Trong đó, lưu ý quán triệt thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số

104/2022/NĐ-CP nhằm đảm bảo thực hiện đồng bộ, thống nhất và đúng quy định trong việc khai thác, sử dụng thông tin về cư trú để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp Dịch vụ công từ ngày 01/01/2023 trên địa bàn huyện<sup>(1)</sup>.

## 2. Giao Công an huyện

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các loại giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú; hướng dẫn cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân; vận động người dân làm thủ tục cấp Căn cước công dân gắn chip và kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

- Chỉ đạo Công an các xã, thị trấn thực hiện công tác rà soát, nắm chắc biến động dân cư, bổ sung thường xuyên đầy đủ thông tin công dân vào hệ thống quản lý. Trên cơ sở kết quả điều tra cơ bản các trường hợp công dân chưa được cấp thông báo số định danh cá nhân, đề nghị Công an phường thực hiện đảm bảo 100% người dân chưa được cấp Căn cước công dân gắn chip đều có Thông báo số định danh cá nhân. Đồng thời, dự báo nhu cầu cấp thiết của công dân trong việc xác nhận thông tin về cư trú để chủ động bố trí nhân sự, trang thiết bị, phương tiện, văn phòng phẩm... phục vụ công tác tiếp nhận, giải quyết, cấp Giấy xác nhận thông tin về cư trú (CT07), Thông báo số định danh cá nhân sau ngày 31/12/2022 đảm bảo đáp ứng kịp thời yêu cầu của công dân. Không để công dân chờ đợi, đi lại nhiều lần gây bức xúc dẫn đến việc công dân gửi đơn kiến nghị, phản ánh đến các cơ quan cấp trên. Bên cạnh đó, tập trung thực hiện các giải pháp làm sạch dữ liệu, đảm bảo dữ liệu “*đúng, đủ, sạch, sống*”; tiếp tục rà soát, phối hợp, thu thập phiếu thu thập thông tin dân cư (phiếu DC01) các

<sup>(1)</sup> Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP quy định:

1. Cơ quan có thẩm quyền, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp Dịch vụ công phải khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

2. Thông tin về cư trú của công dân tại thời điểm làm thủ tục hành chính được cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính ghi nhận và lưu giữ trong hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp Bộ, cấp Tỉnh.

Việc khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được thực hiện bằng một trong các phương thức sau:

a) Tra cứu, khai thác thông tin cá nhân qua chức năng của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp Bộ, cấp Tỉnh đã được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc qua Công dịch vụ công quốc gia;

b) Tra cứu thông tin cá nhân thông qua tài khoản định danh điện tử của công dân được hiển thị trong ứng dụng VNeID;

c) Sử dụng thiết bị đầu đọc đã được kết nối trực tuyến với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bao gồm thiết bị đọc QRCode hoặc thiết bị đọc chip trên thẻ Căn cước công dân gắn chip;

d) Các phương thức khai thác khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

3. Trường hợp không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân theo các phương thức nêu tại khoản 2 Điều này, cơ quan có thẩm quyền, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công có thể yêu cầu công dân nộp bản sao hoặc xuất trình một trong các giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú. Việc yêu cầu công dân nộp bản sao hoặc xuất trình giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú được nêu cụ thể trong quyết định công bố thủ tục hành chính của bộ, cơ quan, địa phương hoặc các văn bản thông báo dịch vụ của cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ.

4. Các loại giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú bao gồm: Căn cước công dân gắn chip, Chứng minh nhân dân, Giấy xác nhận thông tin về cư trú, Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

trường hợp công dân chưa có thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để cập nhật thông tin công dân vào hệ thống quản lý, thông báo số định danh theo quy định. Các trường hợp công dân đủ điều kiện đăng ký thường trú thì hướng dẫn thủ tục đăng ký thường trú và mời cấp Căn cước công dân gắn chip theo quy định.

**3.** Các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện **trước 08h00 hàng ngày** về UBND huyện (*qua Công an huyện*) để theo dõi, tổng hợp, báo cáo theo quy định. Đồng thời gửi thông tin đầu mối của từng đơn vị (*số điện thoại hoặc zalo*) để thuận tiện trong công tác trao đổi, báo cáo số liệu (*có đề cương báo cáo tại Phụ lục 2 kèm theo*).

Đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (th/h);
- Công an tỉnh (Phòng PC06-CAT);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, CAH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thủy**